

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 27/11/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 259/2020/TLST-DSST ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Tổng công ty cà phê V; địa chỉ: 211-213-213A đường T, phường 8, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Văn H; địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai (Theo văn bản ủy quyền số 02-2020/UQ-GĐCT, ngày 28/8/2020)

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc A; địa chỉ: Thôn G, xã D, Pleiku, Gia Lai;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Ngọc A thừa nhận còn nợ Tổng công ty cà phê V 2.716 kilôgam (kg) cà phê quả tươi và 11.049.246 đồng (mười một triệu, không trăm bốn mươi chín nghìn, hai trăm bốn mươi sáu đồng).

Các đương sự thống nhất quy đổi 2.716kg cà phê quả tươi có giá 7.100 đồng/kg, thành tiền 19.283.600 đồng (2.716 kg x 7.100đồng/kg) và thống nhất trả nợ bằng tiền.

Tổng cộng hai khoản bà Nguyễn Thị Ngọc A phải trả cho Tổng công ty cà phê V thông qua Chi nhánh Tổng công ty V - Công ty cà phê Y là 30.332.846 đồng (ba mươi triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm bốn mươi sáu đồng).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý cho bà Nguyễn Thị Ngọc A trả cho Tổng công ty cà phê V thông qua Chi nhánh Tổng công ty V - Công ty cà phê Y số tiền 30.332.846 đồng (ba mươi triệu, ba trăm ba mươi hai

ngàn, tám trăm bốn mươi sáu đồng) vào ngày 31/12/2020 là dứt điểm số tiền nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Ngọc A tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 758.321 đồng (bảy trăm năm mươi tám ngàn, ba trăm hai một đồng).

Hoàn trả cho Tổng công ty cà phê V số tiền tạm ứng án phí là 758.321 đồng (bảy trăm năm mươi tám ngàn, ba trăm hai một đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005584 ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

THẨM PHÁN

Lưu Anh Tuấn